

Số: 19/TrNQ-HĐND

Bình Lãng, ngày 13 tháng 01 năm 2022

TRÍCH NGHỊ QUYẾT HỌP HĐND XÃ
Về việc thực hiện kế hoạch ngân sách xã năm 2022

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 15274/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện Tứ Kỳ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách xã, thị trấn năm 2022;

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại hội trường xã Bình Lãng, HĐND xã khóa XXV tiến hành kỳ họp thứ hai với nội dung:

Thông qua nội dung báo cáo tổng kết thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng năm 2021; Kết quả thu, chi ngân sách xã năm 2021; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng năm 2022 và dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2022, cụ thể như sau:

* Tổng thu ngân sách xã năm 2022: **7.453.000.000 đồng**

* Tổng chi ngân sách xã năm 2022: **7.453.000.000 đồng**

Trong đó: Chi XD CB: 3.000.000.000 đồng

Chi thường xuyên: 4.101.940.000 đồng

Tiết kiệm 10%: 66.000.000 đồng

Dự phòng ngân sách: 85.060.000 đồng

Chi hỗ trợ trường MN mua sắm CSVC: 200.000.000 đồng

Thường trực HĐND giao cho UBND xã triển khai tổ chức thực hiện đạt kết quả cao.

Nơi nhận:

- Kho bạc Nhà nước Tứ Kỳ;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Lưu VP,

TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Cùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÌNH LÃNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10 /QĐ-UBND

Bình Lãng, ngày 13 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt dự toán thu, chi Ngân sách xã năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH LÃNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 15274/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện Tứ Kỳ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi Ngân sách xã, thị trấn năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết của HĐND xã Bình Lãng khóa XXV, kỳ họp thứ hai ngày 06 tháng 01 năm 2022;

Xét đề nghị của công chức Tài chính - Kế toán xã Bình Lãng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán Ngân sách xã Bình Lãng năm 2022 như sau:

* Tổng thu Ngân sách xã năm 2022: **7.453.000.000 đồng**

* Tổng chi Ngân sách xã năm 2022: **7.453.000.000 đồng**

Trong đó: - Chi trả nợ XDCB: 3.000.000.000 đồng

- Chi thường xuyên: 4.453.000.000 đồng

(Kèm theo dự toán chi tiết cho các ngành và mục lục ngân sách Nhà nước quy định).

Điều 2. Công chức Tài chính - Kế toán xã có trách nhiệm lập kế hoạch, hướng dẫn và tổ chức thực hiện dự toán thu, chi Ngân sách xã năm 2022 đạt hiệu quả để hoàn thành kế hoạch.

Điều 3. Các ông, bà công chức văn phòng HĐND&UBND xã, Tài chính - Kế toán xã và các ban ngành, đoàn thể có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Kho bạc Nhà nước Tứ Kỳ;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Như Điều 3;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Mãng

**DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH XÃ
NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 của UBND xã Bình Lăng)

| STT | Nội dung | Mã chương | Mã ngành | Số tiền |
|-----|---|-----------|----------|----------------------|
| 1 | Chi văn phòng HĐND | 800 | 341 | 345.782.180 |
| 2 | Chi văn phòng UBND | 800 | 341 | 1.624.539.148 |
| 3 | Chi An ninh trật tự | 800 | 041 | 79.760.000 |
| 4 | Chi công tác quân sự | 800 | 011 | 245.967.932 |
| 5 | Chi công tác Đảng | 800 | 351 | 646.544.930 |
| 6 | Chi hoạt động của hội đặc thù | 800 | 362 | 39.396.000 |
| 7 | Chi sự nghiệp văn hoá - văn nghệ | 800 | 161 | 20.000.000 |
| 8 | Chi sự nghiệp truyền thanh | 800 | 191 | 43.244.000 |
| 9 | Chi sự nghiệp TDTT | 800 | 221 | 44.000.000 |
| 10 | Chi sự nghiệp thú y | 800 | 281 | 20.505.800 |
| 11 | Chi sự nghiệp thuỷ lợi | 800 | 283 | 10.000.000 |
| 12 | Chi sự nghiệp giao thông | 800 | 292 | 24.000.000 |
| 13 | Chi sự nghiệp y tế | 800 | 139 | 13.000.000 |
| 14 | Chi sự nghiệp môi trường | 800 | 278 | 22.000.000 |
| 15 | Chi sự nghiệp xã hội | 800 | 374 | 180.160.000 |
| 16 | Chi hoạt động MTTQ và các đoàn thể | 800 | 361 | 743.040.010 |
| 17 | Chi trả nợ xây dựng công trình nhà hiệu bộ, phòng học bộ môn 2 tầng trường THCS Bình Lăng | 800 | 073 | 200.000.000 |
| 18 | <i>Dự phòng ngân sách (2%) (4.453.000.000 - 200.000.000)</i> | 800 | 437 | 85.060.000 |
| 19 | <i>Tiết kiệm chi (10%)</i> | | | 66.000.000 |
| | Tổng cộng | | | 4.453.000.000 |

Bảng chữ: Bốn tỉ bốn trăm năm mươi ba triệu đồng chẵn./.